

Hà Nội, ngày 01 tháng 11 năm 2024

Số: KNHD-11/CL/TTCN

**BẢN TIN DỰ BÁO KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN  
PHỤC VỤ NÔNG NGHIỆP KHU VỰC ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG  
THỜI HẠN THÁNG**

(Từ ngày 01/11/2024 đến ngày 30/11/2024)

**1. Thông báo tình hình khí tượng thủy văn nông nghiệp tháng qua**

Trong tháng 10/2024, độ ẩm không khí trung bình trong khu vực dao động trong khoảng 81-86%; Tổng tích ôn hữu hiệu (tổng nhiệt độ tích lũy) trong tháng dao động trong khoảng 571-622°C; Bốc thoát hơi tiềm năng dao động trong khoảng 93-97mm; Tổng lượng mưa hữu hiệu trong tháng dao động 85-113mm; Cân bằng nước trong đất ở mức 92-99%; Nhiệt độ tối cao trung bình từ 31-33°C, nhiệt độ tối thấp trung bình từ 25-28°C. Trong tháng 10/2024 nhiệt độ trung bình tại khu vực Đồng Bằng Sông Cửu Long (ĐBSCL) phổ biến xấp xỉ đến cao hơn so với trung bình nhiều năm (TBNN) từ 0,5-1,0°C, có nơi cao hơn 2,0°C. Tổng lượng mưa tại khu vực ĐBSCL phổ biến cao hơn từ 30-60% so với TBNN cùng thời kỳ. (Nguồn: Trung tâm DB KTTV QG).

Trong tháng 10, trên phạm vi khu vực xảy ra một số trận dông, lốc, sét: cụ thể: Lốc xoáy tại Thới Bình (Cà Mau) ngày 09/10, Giồng Riềng (Kiên Giang) ngày 10/10; Dông, lốc tại An Giang ngày 12/10; Sét tại Trà Vinh ngày 21/10. Tháng qua, nắng nóng đã suy giảm, tuy nhiên, có một số trạm đã ghi nhận được giá trị nhiệt độ cao nhất ngày vượt giá trị lịch sử (GTLS) cùng thời kỳ, ghi nhận tại: Bến Tre ngày 01/10; Mỹ Tho (Tiền Giang), Cà Mau ngày 02/10. Tại khu vực, xuất hiện nhiều ngày có mưa rào và dông rải rác, cục bộ có nơi mưa vừa, mưa to, tổng lượng mưa ngày cao nhất tháng 10/2024 vượt GTLS cùng thời kỳ, cụ thể: tại Cần Thơ ngày 14/10.

Bảng 1: Tình hình khí tượng nông nghiệp tháng qua (01-31/10/2024)

Yếu tố	Thời gian			
	Tuần 1	Tuần 2	Tuần 3	Tháng 10
Độ ẩm không khí (%)	80,8-88,3	80,0-85,7	80,1-85,3	80,5-85,9
Nhiệt độ tối cao (°C)	31,7-33,1	31,6-32,9	30,7-32,1	31,4-32,4
Nhiệt độ tối thấp (°C)	25,0-27,3	24,7-27,1	24,9-27,5	24,9-27,3
Tích ôn hữu hiệu (°C)	199,9-220,2	181,1-198,8	184,3-202,9	570,6-621,9
Mưa hữu hiệu (mm)	31,4-55,3	21,9-35,9	19,3-39,6	85,4-112,7
Bốc thoát hơi tiềm năng (mm)	34,4-35,6	30,1-31,4	28,9-30,2	93,4-97,2
Cân bằng nước trong đất (%)	92,4-99,1			

Trong tháng 10/2024, lúa Thu Đông trên khu vực tập trung giai đoạn làm đồng - trở - chín; trà lúa sớm vụ Đông Xuân bắt đầu xuống giống, chủ yếu trong giai đoạn bén rễ - hồi xanh - đẻ nhánh. Trong tháng qua, khu vực có mưa diện rộng, với tổng lượng mưa hữu hiệu tháng đạt 85,4-112,7mm, cơ bản cung cấp đủ lượng nước cho quá trình sinh trưởng của lúa. Tuy nhiên, tại một số tỉnh trên khu vực tháng qua, cục bộ có mưa to đến rất to đã ảnh hưởng đến quá trình thụ phấn trên lúa vụ Thu Đông, làm gia tăng tỷ lệ hạt lem lép, cũng như ảnh hưởng đến tiến độ xuống giống lúa vụ Đông Xuân; đồng thời, mưa dông kèm theo gió giật mạnh gây đổ ngã một số diện tích lúa vụ Thu Đông đang chín, ghi nhận tại: huyện Tam Bình, Trà Ôn, Vũng Liêm, Long Hồ (tỉnh Vĩnh Long) thiệt hại 282ha (Nguồn: Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Vĩnh Long). Mưa nhiều ẩm độ cao tạo điều kiện thuận lợi cho bệnh lem lép hạt, đạo ôn cổ bông, cháy bìa lá, chuột,... gây hại trên lúa Thu Đông; Đạo ôn lá, ốc bươu vàng, sâu cuốn lá,... gây hại rải rác trên trà lúa Đông Xuân.

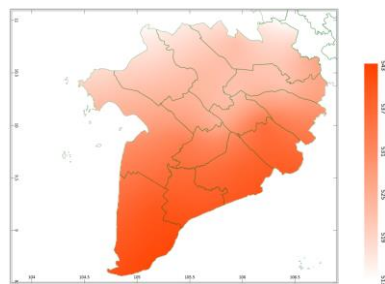
Cây ăn quả có múi (cam, bưởi) tháng 10 tập trung giai đoạn nuôi quả - quả chín - thu hoạch. Trong tháng, khu vực nhiều ngày có mưa, tổng lượng mưa tháng đạt mức 261,5-548,7mm, ảnh hưởng trực tiếp đến phẩm chất quả, năng suất thu hoạch quả đã chín, đồng thời gây bất lợi cho công tác thu hoạch và bảo quản của người dân. Mưa dầm kéo dài, cục bộ có nơi mưa to đến rất to đã gây ra tình trạng dư nước, đọng nước ở một số vườn cây ăn quả có múi vùng trũng

thấp, cân bằng nước trong đất duy trì ở mức cao 92,4-99,1% (cao hơn rất nhiều so với nhu cầu nước của cây trồng), cây trồng xảy ra tình trạng úng nước, gây thối rễ, vàng lá rụng quả. Thời tiết mưa nhiều, ẩm độ cao đã tạo điều kiện cho các nấm gây bệnh: vàng lá thối rễ, thối trái, bệnh loét,...trên cây ăn quả có múi.

## 2. Dự báo khí tượng nông nghiệp (Từ ngày 01/11/2024 đến ngày 30/11/2024)



Hình 1: Bản đồ vị trí khu vực dự báo

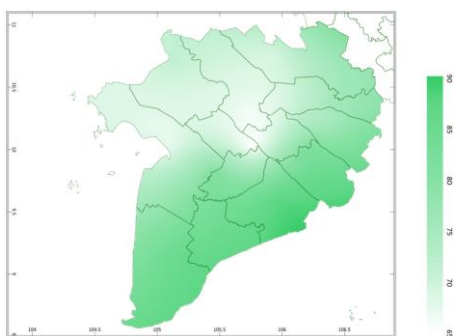


a) Tích ôn hữu hiệu

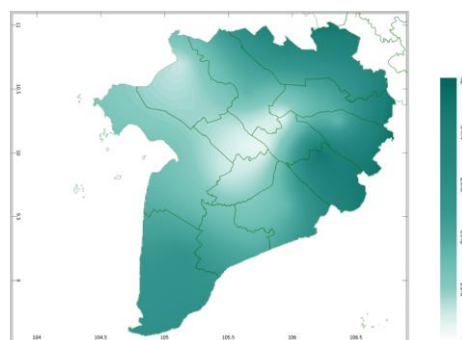


b) Mức độ sai khác so với cùng kì năm trước

Hình 2: Bản đồ tích ôn hữu hiệu tháng

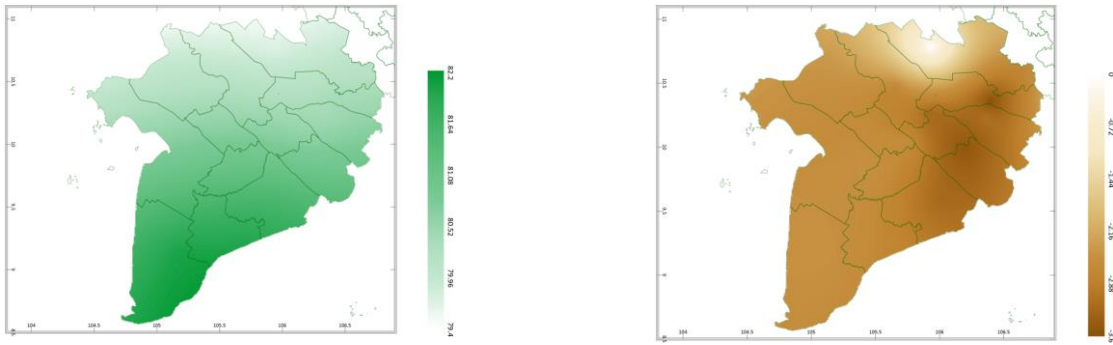


a) Tổng lượng mưa hữu hiệu



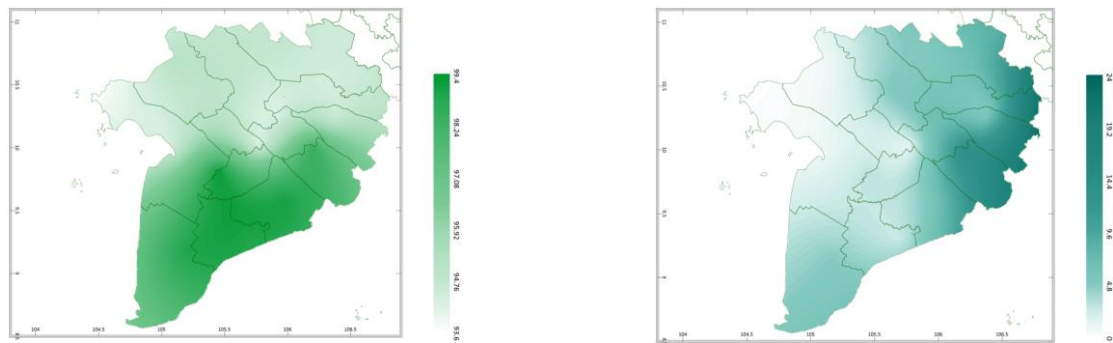
b) Mức độ sai khác so với cùng kì năm trước

Hình 3: Bản đồ tổng lượng mưa hữu hiệu tháng



a) Tổng lượng bốc thoát hơi tiềm năng      b) Mức độ sai khác so với cùng kỳ năm trước

Hình 4: Bản đồ tổng lượng bốc thoát hơi tiềm năng tháng



a) Cân bằng nước trong đất      b) Mức độ sai khác so với cùng kỳ năm trước

Hình 5: Bản đồ cân bằng nước trong đất tháng

Trong tháng tới, nhiệt độ tối cao trung bình dao động trong khoảng 28-29°C, nhiệt độ tối thấp trung bình trong khoảng 24-27°C, tích ôn hữu hiệu (tổng nhiệt độ tích lũy) trong tuần đầu của tháng dao động trong khoảng 183-191°C, trong tuần giữa tháng dao động trong khoảng 177-186°C, trong tuần cuối của tháng dao động trong khoảng 156-166°C. So với cùng kỳ năm trước, tổng tích ôn hữu hiệu (tổng nhiệt độ tích lũy trong tháng) tại tất cả các tỉnh trên khu vực có xu thế thấp hơn, dao động từ 26-60°C.

Tổng lượng mưa hữu hiệu trong tuần đầu của tháng dao động trong khoảng 34-42mm, trong tuần giữa tháng dao động ở mức 14-25mm, trong tuần cuối của tháng dao động trong khoảng 14-25mm. So với cùng kỳ năm trước, tổng lượng mưa hữu hiệu tất cả các tỉnh trên khu vực có xu thế cao hơn, dao động trong khoảng 4-42mm.

Cân bằng nước trong đất dự báo trong tháng 11/2024 trong khoảng 94-99%. So với cùng kỳ năm trước, cân bằng nước trong đất tại vùng rìa phía tây

bắc của tỉnh Kiên Giang, An Giang có xu thế không đổi so với cùng kỳ; Các tỉnh còn lại trong khu vực có xu thế cao hơn so với cùng kỳ dao động từ 4,8-24%.

Tổng lượng bốc thoát hơi tiềm năng dao động trong khoảng 80-82mm. So với cùng kỳ năm trước, lượng bốc thoát hơi tiềm năng tại hầu hết các tỉnh trên khu vực có xu thế thấp hơn, dao động từ 0,72-3,6mm; Chỉ ngoại trừ vùng rìa phía tây bắc của tỉnh Long An có xu thế không đổi so với cùng kỳ.

Độ ẩm không khí tháng 11/2024 dao động trong khoảng 79-80%.

*Bảng 2: Dự báo các đặc trưng khí tượng nông nghiệp tại khu vực*

Yếu tố	Thời gian			
	Tuần 1	Tuần 2	Tuần 3	Tháng 11
Độ ẩm không khí (%)	84,1-87,5	74,6-77,2	74,6-75,8	78,6-80,1
Nhiệt độ tối cao (°C)	27,7-29,0	28,3-28,9	28,2-28,5	28,1-28,8
Nhiệt độ tối thấp (°C)	23,9-25,1	24,6-26,7	24,2-26,6	24,2-26,0
Tích ôn hữu hiệu (°C)	182,6-190,7	176,8-186,0	155,9-166,1	517,3-540,0
Mưa hữu hiệu (mm)	33,6-41,7	14,3-25,0	13,9-25,2	65,1-87,7
Bốc thoát hơi tiềm năng (mm)	30,6-31,3	26,2-27,0	22,8-23,7	79,7-82,0
Cân bằng nước trong đất (%)	94,3 ÷ 99,3			

### **3. Cảnh báo khả năng tác động đến sản xuất nông nghiệp**

Nhiệt độ trung bình tháng 11/2024 tại khu vực Đồng Bằng Sông Cửu Long phổ biến cao hơn so với TBNN từ 0,5-1,0°C. Tổng lượng mưa trên khu vực phổ biến cao hơn từ 15-40% so với TBNN cùng thời kỳ. Dự báo trong tháng 11, khu vực tiếp tục xuất hiện nhiều ngày có mưa rào và dông, trong đó có ngày có mưa vừa, mưa to. (Nguồn: Trung tâm Dự báo KTTV Quốc gia).

Trong tháng 11, lúa vụ Thu Đông trà chính vụ trong giai đoạn chín - thu hoạch; lúa vụ Đông Xuân tiếp tục xuống giống tập trung giai đoạn bén rễ - đẻ nhánh. Tháng tới, thời tiết khu vực tiếp tục có mưa, tập trung chủ yếu vào buổi chiều tối đến đêm, tổng lượng mưa hữu hiệu dự báo trong tháng dao động trong khoảng 65-88mm, cân bằng nước trong đất tiếp tục duy trì ở mức cao từ 94-99%. Do đó, người dân cần ra đồng sớm, tranh thủ những ngày nắng ráo khẩn trương thu hoạch diện tích lúa Thu Đông đã chín hoàn toàn; đồng thời, điều tiết và tháo bớt nước cho cây lúa khi có mưa to chỉ giữ mực nước tối thiểu trong ruộng để lúa sinh trưởng bình thường, khoảng 5cm đối với diện tích lúa đang trở

bông - chín sữa; riêng đối với lúa đã chuyển sang giai đoạn chín sáp cần rút cạn nước trong ruộng trước thu hoạch từ 10-15 ngày để thuận lợi cho công tác thu hoạch. Đối với trà lúa sớm vụ Đông Xuân trong giai đoạn bén rễ - hồi xanh, cần duy trì mực nước cao khoảng 1 - 3cm cho lúa sạ, 3 - 5cm cho lúa cấy; giai đoạn lúa đẻ nhánh - đẻ nhánh rộ và tối đa, chỉ cần nước vừa đủ, tiến hành tưới khô - ướt xen kẽ và kịp thời bón thúc đẻ nhánh để giúp cây lúa đẻ nhánh khỏe, nâng cao sức đề kháng với sâu bệnh; đặc biệt giai đoạn lúa cuối đẻ nhánh cần rút cạn nước (khoảng 7-10 ngày) nhằm hạn chế lúa đẻ nhánh lai rai, giúp cây lúa huy động được nhiều chất dinh dưỡng, giúp rễ ăn sâu, hạn chế đổ ngã về sau. Những vùng đã thu hoạch lúa vụ Thu Đông xong, cần vệ sinh đồng ruộng thật kỹ, phơi đất, cày ải, xử lý nấm, đảm bảo thời gian cách ly nhằm hạn chế ngộ độc hữu cơ, đồng thời theo dõi diễn biến rầy di trú để có kế hoạch xuống giống lúa Đông Xuân tập trung, né rầy hiệu quả; áp dụng tổng hợp các biện pháp canh tác ngay từ đầu vụ nhằm quản lý tốt các đối tượng gây hại như: ốc brou vàng, bọ trĩ,... Điều kiện thời tiết tháng tới tạo điều kiện thuận lợi cho bệnh đạo ôn cổ bông, lem lép hạt, bệnh cháy bìa lá, vàng lá chín sớm, chuột... trên lúa Thu Đông; chuột, ốc brou vàng, sâu cuốn lá, đạo ôn lá, bọ trĩ,... phát triển gây hại cho lúa Đông Xuân, đặc biệt các ruộng lúa có nguy cơ bị ngộ độc hữu cơ từ việc tranh thủ mùa vụ do gieo sạ cấp rập dẫn đến tỷ lệ nhiễm bệnh gia tăng, vì vậy tại những vùng xuống giống không đảm bảo thời gian cách ly cần phải phun nấm, bón lót phân lân ngay khi làm đất lần cuối nhằm hạn chế ngộ độc hữu cơ. Ngoài ra, cần thăm đồng thường xuyên, bón phân cân đối, hạn chế tối đa bón dư phân đạm; phát hiện sớm dịch hại để có biện pháp phòng trừ hiệu quả.

Cây ăn quả có múi (cam, bưởi) tháng 11 tập trung giai đoạn quả chín - thu hoạch. Độ ẩm đất thích hợp cho cây ăn quả có múi sinh trưởng tốt trong giai đoạn này trong khoảng từ 55-80%. Dự báo trong tháng 11, khu vực ngày nắng, chiều tối và đêm có mưa rào và dông, cục bộ có mưa to, tổng lượng mưa tháng dự báo dao động ở mức 92-211mm, cân bằng nước trong đất duy trì ở mức cao 94-99% (cao hơn rất nhiều so với nhu cầu nước của cây có múi). Do đó, người dân nên tranh thủ những ngày nắng ráo để thu hoạch kịp thời diện tích quả đã chín, nhằm đảm bảo chất lượng quả. Sau khi thu hái, bảo quản quả ở nơi khô ráo, thoáng mát và tránh tiếp xúc với nước mưa để ngăn ngừa tình trạng ẩm thối. Bên cạnh đó, thời gian này, người dân cần tăng cường gia cố đê bao, khơi thông mương rãnh và đào thêm các khe thoát nước quanh gốc để tránh tình trạng nước

động kéo dài. Sau mỗi trận mưa, nên xới nhẹ đất quanh gốc giúp đất thông thoáng hơn; cắt tỉa các cành mọc quá dày để ánh sáng dễ tiếp cận, giảm độ ẩm đất và ngăn ngừa bệnh hại; có thể phủ rơm, rạ hoặc lá khô quanh gốc cây để hạn chế nước thấm trực tiếp vào đất, giúp giảm nguy cơ ngập úng. Đối với diện tích cây có múi sau khi thu hoạch xong, người dân cần cắt bỏ toàn bộ các cành khô, cành bị sâu bệnh (bệnh khô cành), cành gãy do mang quả, cành tăm, và các cành bị sâu đục thân phá hoại nặng không thể phục hồi. Đối với những cây có nhiều cành vượt trong tán, nên tỉa bớt để hạ thấp chiều cao, giúp dễ dàng hơn trong việc chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh và thu hoạch sau này. Sau khi cắt tỉa, cần dọn dẹp sạch sẽ, đưa cành nhánh ra khỏi vườn để tiêu hủy. Đồng thời, tiến hành tưới nước và bón đầy đủ phân hữu cơ và NPK để cây nhanh chóng hồi phục. Điều kiện thời tiết mưa nhiều, cây có múi dễ bị ảnh hưởng bởi một số sâu bệnh phát sinh gây hại, lưu ý: bệnh thối trái, bệnh loét, vàng lá thối rễ, thối nhũn,... Để hạn chế tác động của sâu bệnh hại, người dân cần thăm vườn thường xuyên, cải thiện hệ thống thoát nước, để tránh ngập úng, giảm nguy cơ phát sinh bệnh rễ và thối gốc; cắt bỏ các bộ phận cây bị bệnh đem đi tiêu hủy; tránh để nước mưa tiếp xúc trực tiếp với tán lá cây, có thể phun các loại thuốc đặc trị để phòng trừ bệnh (lưu ý thời gian cách ly thuốc trước khi thu hoạch).

**Tin phát ngày: 01/11/2024**

**Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: ngày 01/12/2024**

**Người chịu trách nhiệm  
ban hành bản tin**

**Phạm Thị Kim Phụng**